

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/HSST
Ngày: 14-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Mé

2. Ông Võ Trường Tam

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Mai Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2017/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Đặng Văn Ngọc S, sinh năm: 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Ô, xã L, huyện C, tỉnh Long An; tạm trú: ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: nguyên làm công nhân; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đặng Văn Chênh, sinh năm: 1965 và bà Huỳnh Thị Mẫn, sinh năm: 1965; tiền sự: không; tiền án: không;

Về nhân thân: Ngày 05/6/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2014, theo bản án số 86/2014/HSPT.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Chị Hồ Thị Kim N, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú: ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An; tạm trú tại: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Tấn L, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: ấp D, xã A, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú tại: ấp A, xã Lu, huyện C, tỉnh Long An, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Mai Thị Tuyết M, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: 115/5 ấp 2, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú tại: ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: Khu T, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú tại: ấp B, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- Chị Phan Thị Tuyết Tr, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Long An; tạm trú: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đã được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 24/4/2017, Đặng Văn N S điều khiển xe mô tô biển số 62L1-371.93 từ nhà trọ tại ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An đến đường N8, khi đi ngang qua nhà trọ của ông Trương Văn Th tại ấp B, xã L, huyện C quan sát thấy bên trong không có người nên nảy sinh ý định vào tìm tài sản lấy trộm. S chạy xe vào dãy phòng trọ, đậu xe bên ngoài rồi đi bộ vào trong, phát hiện cửa phòng trọ số 39 khép hờ, S đẩy cửa vào thấy chị Hồ Thị Kim N đang ngủ trên gác, bên cạnh có để điện thoại di động hiệu Oppo F1, màu vàng, S lên lút đi đến lấy trộm điện thoại di động rồi quay ra ngoài điều khiển xe tẩu thoát về phòng trọ của mình, kiểm tra bên trong ốp lưng điện thoại có 970.000 đồng. Đến ngày 25/4/2017, S đem điện thoại di động hiệu Oppo F1, màu vàng đến cửa hàng điện thoại di động Tấn Lộc tại ấp D, xã L, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho chị Mai Thị Tuyết M được 1.000.000 đồng. Qua điều tra, Đặng Văn Ngọc S khai nhận còn thực hiện thêm 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 08 giờ ngày 17/5/2017, Đặng Văn Ngọc S điều khiển xe mô tô biển số 62L1-450.69 đến nhà trọ của ông Trương Văn Th, vào phòng trọ số 40 lấy trộm điện thoại di động hiệu LG V10, màu trắng đen của anh Nguyễn Tấn L đang để dưới nền gạch rồi tẩu thoát. Sau đó, S đem điện thoại di động hiệu LG V10 đến cửa hàng điện thoại di động Đức T tại ấp D, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho anh Nguyễn Đức T được 1.500.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 08 giờ ngày 18/5/2017, Đặng Văn Ngọc S điều khiển xe mô tô biển số 62L1-450.69 từ nhà trọ tại ấp A, xã L, huyện C đến đường N8, khi đi ngang qua dãy nhà trọ của ông Nguyễn Phi L tại ấp B, xã L phát hiện trên bàn đá trước cửa phòng trọ số 01 có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng nhưng không người trông coi. S quay xe lại đậu bên ngoài đường N8 phía trước dãy nhà trọ, đi bộ đến bàn đá lấy trộm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng rồi tẩu thoát. Đến ngày 19/5/2017, trên đường đem điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng đi bán thì S bị cơ quan Công an phát hiện mời làm việc, tại cơ quan Công an S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp một số đồ vật, tài sản gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230, màu đen trắng;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng;
- Tiền Việt Nam 5.900.000 đồng;
- 01 quần jeans màu xám xanh;
- 01 quần jeans màu xanh;
- 01 áo sơ mi có cổ dài tay, màu đen;
- 01 áo sơ mi có cổ dài tay sọc caro, màu xám, xanh lá;
- 01 nón kết hình lưỡi trai màu đen;
- 01 đôi dép lê màu đen;
- 01 đôi dép hình quay ngang màu đen, có sọc trắng;
- 01 khẩu trang y tế màu xám;
- 01 mũ bảo hiểm hình lưỡi trai màu xám;
- 01 xe mô tô biển số 62L1-450.69.

Tại Kết luận định giá tài sản số 73/KLĐG ngày 19/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F1, màu vàng (đã qua sử dụng), trị giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 74/KLĐG ngày 19/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu LG V10, màu trắng - đen (đã qua sử dụng), trị giá 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 88/KLĐG ngày 12/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng (đã qua sử dụng), trị giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản là 10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc ra thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, truy tìm chủ sở hữu của điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng, nhưng đến nay vẫn chưa tìm được.

Về vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc có thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu LG V10, màu trắng – đen do Nguyễn Đức T giao nộp và 01 xe mô tô biển số 62L1-371.93 do Phan Thị Tuyết Tr giao nộp.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đặng Văn Ngọc S khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 65/QĐ-KSĐT ngày 11/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Đặng Văn Ngọc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đặng Văn Ngọc S đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Nhận xét và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Trong thời gian từ ngày 24/4/2017 đến ngày 18/5/2017, bị cáo S đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn Ngọc S thành khẩn khai báo, bị cáo tự nguyện lấy số tiền cơ quan điều tra tạm giữ của bị cáo để bồi thường cho người bị hại; ông nội của bị cáo là thương binh hạng 4/4. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đặng Văn Ngọc S từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Đối với Mai Thị Tuyết M và Nguyễn Đức T có hành vi mua điện thoại di động do Đặng Văn Ngọc S bán, nhưng M và T không biết tài sản trên do S trộm cắp, nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc không xem xét xử lý là phù hợp.

Về dân sự: Bị hại Hồ Thị Kim N nhận lại số tiền 3.970.000 đồng; bị hại Nguyễn Tấn L nhận lại điện thoại di động hiệu LG V10, màu trắng – đen; anh Nguyễn Đức T nhận lại số tiền 1.500.000 đồng, chị N, anh L và anh T không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230, màu đen trắng, là của bị cáo S, không liên quan đến vụ án; 01 điện thoại di động hiệu LG V10, màu trắng – đen là tài sản của anh Nguyễn Tấn L; 01 xe mô tô biển số 62L1-371.93 là tài sản hợp pháp của chị Phan Thị Tuyết Tr, S

dùng làm phương tiện đi lấy trộm tài sản nhưng chị Tr không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc trả lại cho chị Tr, anh L và bị cáo S do ông Đặng Văn Chỉnh là cha ruột của S đại diện nhận là phù hợp nên không xét đến.

- Số tiền 5.900.000 đồng tạm giữ của bị cáo S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc trả lại cho chị Hồ Thị Kim N 3.970.000 đồng, trả lại cho anh Nguyễn Đức T 1.500.000 đồng, còn lại 430.000 đồng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc ra thông báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay không xác định được chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 62L1-450.69 là tài sản của bị cáo S, bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 quần jeans màu xám xanh; 01 quần jeans màu xanh; 01 áo sơ mi có cổ dài tay, màu đen; 01 áo sơ mi có cổ dài tay sọc caro, màu xám, xanh lá; 01 nón kết hình lưỡi trai màu đen; 01 đôi dép lê màu đen; 01 đôi dép hình quay ngang màu đen, có sọc trắng; 01 khẩu trang y tế màu xám; 01 mũ bảo hiểm hình lưỡi trai màu xám, đây là tư trang cá nhân của bị cáo S nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo Đặng Văn Ngọc S đồng ý tội danh và điều khoản của luật áp dụng như Viện kiểm sát đã đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo biết lỗi, kính mong Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giuộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn Ngọc S khai nhận hành vi lén lút chủ sở hữu để trộm cắp tài sản trong thời gian từ ngày 24/4/2017 đến ngày 18/5/2017, tổng giá trị mà bị cáo trộm cắp là 11.170.000 đồng (Mười một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng). Cụ thể, lần 1: vào khoảng 08 giờ ngày 24/4/2017, bị cáo S đột nhập vào phòng trọ số 39, nhà trọ của ông Trương Văn Th tại ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An lấy cắp điện thoại di động hiệu Oppo F1, màu vàng có giá trị 3.500.000 đồng và số tiền 970.000 đồng của chị Hồ Thị Kim N; lần 2: vào khoảng 08 giờ ngày 17/5/2017, S tiếp tục đột nhập vào phòng trọ số 40, nhà trọ của ông Trương Văn Th lấy cắp điện thoại di động hiệu LG V10, màu trắng đen, có giá trị 4.200.000 đồng của anh Nguyễn Tấn L; lần 3: vào khoảng 08 giờ ngày 18/5/2017, S vào nhà trọ của ông Nguyễn Phi L tại ấp B, xã L, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An lấy cắp điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng, có giá trị 2.500.000 đồng nhưng không rõ chủ sở hữu. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Văn Ngọc S đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe, có khả năng nhận thức được hành vi phạm tội của mình nhưng vì tham lam muốn có tiền đáp ứng nhu cầu cá nhân nên bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác.

Trong khoảng thời gian từ ngày 24/4/2017 đến ngày 18/5/2017, bị cáo S đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Điều này chứng minh bị cáo S phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Do đó, hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm minh và cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tự nguyện lấy số tiền cơ quan điều tra tạm giữ của bị cáo để bồi thường cho người bị hại và trả lại tiền mà bị cáo nhận được khi bán điện thoại; ông nội của bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ, là thương binh hạng 4/4. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy loại hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ.

Đối với chị Mai Thị Tuyết M và anh Nguyễn Đức T có hành vi mua điện thoại di động do bị cáo Đặng Văn Ngọc S bán, nhưng chị M và anh T không biết tài sản trên do bị cáo S trộm cắp, nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc không xem xét xử lý là phù hợp.

Về dân sự: Bị hại chị Hồ Thị Kim N nhận lại số tiền 3.970.000 đồng; bị hại anh Nguyễn Tấn L nhận lại điện thoại di động hiệu LG V10, màu trắng – đen; anh Nguyễn Đức T nhận lại số tiền 1.500.000 đồng, chị N, anh L và anh T không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230, màu đen trắng, là của bị cáo S, không liên quan đến vụ án; 01 điện thoại di động hiệu LG V10, màu trắng – đen là tài sản của anh Nguyễn Tấn L; 01 xe mô tô biển số 62L1-371.93 là tài sản hợp pháp của chị Phan Thị Tuyết Tr, bị cáo S dùng làm phương tiện đi lấy trộm tài sản nhưng chị Tr không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc trả lại cho chị Tr, anh L và bị cáo S do ông Đặng Văn Chênh là cha ruột của S đại diện nhận là phù hợp nên không xét đến.

- Số tiền 5.900.000 đồng tạm giữ của bị cáo S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc trả lại cho chị Hồ Thị Kim N 3.970.000 đồng, trả lại cho anh Nguyễn Đức T 1.500.000 đồng, còn lại 430.000 đồng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc ra thông báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn không xác định được chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 62L1-450.69 là tài sản của bị cáo S, bị cáo S sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 quần jeans màu xám xanh; 01 quần jeans màu xanh; 01 áo sơ mi có cổ dài tay, màu đen; 01 áo sơ mi có cổ dài tay sọc caro, màu xám, xanh lá; 01 nón kết hình lưỡi trai màu đen; 01 đôi dép lê màu đen; 01 đôi dép hình quay ngang màu đen, có sọc trắng; 01 khẩu trang y tế màu xám; 01 mũ bảo hiểm hình lưỡi trai màu xám, đây là tư trang của bị cáo S nên trả lại cho bị cáo và đã trả xong.

Án phí: Bị cáo Đặng Văn Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Ngọc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Ngọc S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/5/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Văn Ngọc S 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/9/2017) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về vật chứng:

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 430.000 đồng của bị cáo Đặng Văn Ngọc S để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo S. Số tiền trên Công an huyện Cần Giuộc nộp vào Kho bạc Nhà nước huyện Cần Giuộc, theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số 0024652 ngày 18/7/2017 và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An ra Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS ngày 11/8/2017 chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 19/5/2017 và 01 xe mô tô biển số 62L1-450.69 theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 19/5/2017 hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS ngày 11/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Ngọc S 01 quần jeans màu xám xanh; 01 quần jeans màu xanh; 01 áo sơ mi có cổ dài tay, màu đen; 01 áo sơ mi có cổ dài tay sọc caro, màu xám, xanh lá; 01 nón kết hình lưỡi trai màu đen; 01 đôi dép lê màu đen; 01 đôi dép hình quay ngang màu đen, có sọc trắng; 01 khẩu trang y tế màu xám; 01 mũ bảo hiểm hình lưỡi trai màu xám (đã trả xong).

Án phí: Áp dụng các Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Văn Ngọc S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được

thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Thị Minh Hiệp